

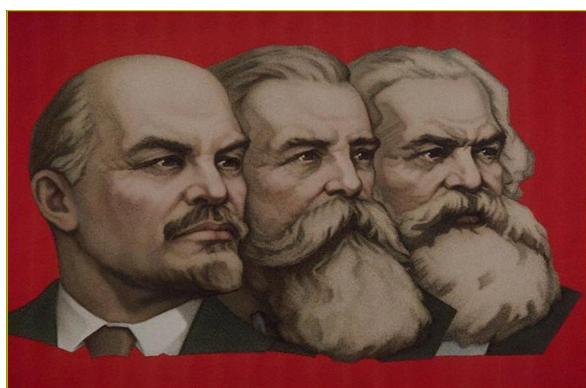
BỘ XÂY DỰNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP.HCM

BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



BÀI TIỂU LUẬN



HỌ TÊN SV: NGUYỄN NGỌC HIẾU

MSSV : 12520800982

GVHD : TRẦN THỊ LỢI

TP.HCM NGÀY 04 THÁNG 01 NĂM 2013

ĐỀ TÀI TIỂU LUẬN MÁC-LÊNIN

Tên đề tài: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công và liên hệ với giai cấp công nhân Việt Nam

PHỤ LỤC

A, Mở đầu

B, Nội dung

I, Khái niệm GCCN

1, Quan niệm của chủ nghĩa mác –lênin

2, Định nghĩa GCCN

II, GCCN và sứ mệnh lịch sử của GCCN

1, Bối cảnh lịch sử

2, Nội dung sứ mệnh lịch sử của GCCN

3, Những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của GCCN

4, Những nhân tố chủ quan trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của GCCN

III, GCCN Việt Nam và sứ mệnh lịch sử của GCCN Việt Nam

1, Nguồn gốc ra đời của GCCN Việt Nam

2, Đặc điểm của GCCN Việt Nam và những ảnh hưởng của nó tới việc hình thành sứ mệnh lịch sử của GCCN Việt Nam

3, Sứ mệnh lịch sử của GCCN Việt Nam nói chung và trong thời kì CNH-HĐH

4, Vai trò vị trí của GCCN Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc

5, Vai trò và vị trí của giai cấp công nhân việt nam trong công cuộc xây dựng đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn hiện nay

6, Thực trạng của giai cấp công nhân việt nam hiện nay, những ảnh hưởng của nó và một số giải pháp

C, Kết luận

MỞ ĐẦU

Trong thời đại xã hội nào, những người lao động sản xuất trong các ngành sản xuất công nghiệp, dịch vụ công nghiệp hay những người công nhân đều có vai trò sáng tạo chân chính ra lịch sử và là những người giữ vai trò quyết định sáng tạo công cụ sản xuất, giá trị thặng dư và chính trị xã hội. Chủ nghĩa xã hội khoa học là một trong ba bộ phận của chủ nghĩa Mac-Lênin đã nghiên cứu một cách toàn diện về các quy luật chính trị xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển của các hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa. Trong đó, chủ nghĩa xã hội khoa học tập trung nghiên cứu những nguyên tắc cơ bản, những điều kiện, con đường, hình thức phương pháp đấu tranh của giai cấp công nhân để chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội.

Từ vai trò to lớn của giai cấp công nhân, việc khẳng định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận lẫn thực tiễn.

Trước sự khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô và Đông Âu, nhiều người đã bộc lộ sự dao động và hoài nghi về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Bọn cơ hội xét lại và các thế lực chống cộng có cơ sở mới để phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản và chủ nghĩa xã hội.

Trong giai đoạn mới hiện nay, công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đang diễn ra trên toàn thế giới, chủ nghĩa xã hội đang trong thời kỳ thoái trào, thời đại ngày nay vẫn đang là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới còn đang có nhiều biến động, tiêu cực... thì vấn đề làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân được đặt ra trở nên bức thiết hơn bao giờ hết.

Đối với nước ta, vấn đề này được Đảng ta rất chú trọng. Vì thế, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không chỉ thể hiện rõ trong các văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc, mà đây còn là

một trong những đề tài nghiên cứu khoa học của nhiều nhà lý luận ,nhà nghiên cứu lịch sử ,và của nhiều thế hệ công nhân ,sinh viên .

Sự tác động của sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không chỉ ảnh hưởng tới sự chuyển biến của lịch sử thế giới làm thay đổi từ hình thái kinh tế xã hội này sang hình thái kinh tế xã hội khác ,thay đổi từ chế độ kinh tế này sang chế độ kinh tế khác ...mà còn làm thay đổi tình hình kinh tế chính trị xã hội trên toàn thế giới ,nó tác động tới quá trình sản xuất cụ thể ,tới bộ mặt phát triển của thế giới.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phạm trù cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội khoa học. Phát hiện ra sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một trong những cống hiến vĩ đại của chủ nghĩa mác lênin

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ rõ ý nghĩa, nội dung căn bản, thể hiện cụ thể của sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn mới là: "Lợi ích giai cấp công nhân thống nhất với lợi ích của toàn dân tộc trong mục tiêu chung là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Nội dung chủ yếu của đấu tranh giai cấp trong giai đoạn hiện nay là thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo định hướng xã hội chủ nghĩa..."

NỘI DUNG

I. Khái niệm giai cấp công nhân

1. Quan niệm của chủ nghĩa mác lênin

Để hiểu rõ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, trước hết cần làm rõ khái niệm giai cấp công nhân. Chính C.Mác và Ph.ăngghen đã chỉ rõ: "Vấn đề là ở chỗ giai cấp vô sản thực ra là gì, và phù hợp với sự tồn tại ấy của bản thân nó, giai cấp vô sản buộc phải làm gì về mặt lịch sử".

C.Mác và Ph.Ăngghen đã dùng nhiều thuật ngữ khác nhau: giai cấp vô sản, giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ dựa vào việc bán sức lao động của mình, lao động làm thuê ở thế kỷ XIX, giai cấp vô sản hiện đại, giai cấp công nhân hiện đại, giai cấp công nhân đại công nghiệp... như những cụm từ đồng nghĩa để biểu thị một khái niệm giai cấp công nhân - con đẻ của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa, giai cấp đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, cho phương thức sản xuất hiện đại.

Dù khái niệm giai cấp công nhân có nhiều tên gọi khác nhau như thế nào đi nữa thì theo C. Mác

và Ph. Ăngghen vẫn chỉ mang hai thuộc tính cơ bản:

- Về phương thức lao động, phương thức sản xuất, đó là những người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành các công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại và xã hội hóa cao.

C. Mác và Ph. Ăngghen đã nêu: "Các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp" ; "Công nhân cũng là một phát minh của thời đại mới, giống như máy móc vậy... Công nhân Anh là đứa con đầu lòng của nền công nghiệp hiện đại".

- Về vị trí trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, đó là những người lao động không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động cho nhà tư bản và bị nhà tư bản bóc lột về giá trị thặng dư. Thuộc tính thứ hai này nói lên một trong những đặc trưng cơ bản của giai cấp công nhân dưới chế độ tư bản chủ nghĩa nên C.Mác và Ph.Ăngghen còn gọi giai cấp công nhân là giai cấp vô sản.

Ngày nay, với sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, bộ mặt của giai cấp công nhân hiện đại có nhiều thay đổi khác trước. Cơ cấu ngành nghề của giai cấp công nhân đã có những thay đổi to lớn: bên cạnh công nhân của nền công nghiệp cơ khí đã xuất hiện công nhân của nền công nghiệp tự động hoá, với việc áp dụng phổ biến công nghệ thông tin vào sản xuất. Song, dù cho trình độ kỹ thuật có thay đổi như thế nào đi nữa thì xét theo tiêu chí kinh tế - xã hội, giai cấp công nhân vẫn tồn tại như là một giai cấp đặc thù.

Căn cứ hai thuộc tính cơ bản của giai cấp công nhân như đã trình bày ở trên, chúng ta có thể coi những người lao động trong các ngành sản xuất công nghiệp, dịch vụ công nghiệp là công nhân. Còn những người làm công ăn lương phục vụ trong các ngành khác như y tế, giáo dục, văn hoá, dịch vụ (không liên quan trực tiếp đến sản xuất công nghiệp)... là những người lao động nói chung, đang được thu hút vào tổ chức công đoàn nghề nghiệp, nhưng không phải là công nhân. Sau khi cách mạng vô sản thành công, giai cấp công nhân trở thành giai cấp cầm quyền, không còn ở địa vị giai cấp bị bóc lột nữa, mà nó đã trở thành giai cấp thống trị, giai cấp lãnh đạo cuộc đấu tranh cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới, đại biểu cho toàn thể nhân dân lao động, làm chủ những tư liệu sản xuất cơ bản đã được công hữu hoá. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, giai cấp công nhân có đặc trưng chủ yếu nhất bằng thuộc tính thứ nhất; còn về thuộc tính thứ hai nếu xét toàn bộ giai cấp, thì giai cấp công nhân đã là người làm chủ, nhưng trong điều kiện

tồn tại nhiều thành phần kinh tế, thì còn có một bộ phận công nhân làm thuê trong các doanh nghiệp tư nhân. Những người này về danh nghĩa tham gia làm chủ cùng toàn bộ giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhưng xét về mặt cá nhân, họ vẫn là những người làm công, ăn lương và với những mức độ nhất định, họ vẫn bị những chủ sở hữu tư nhân bóc lột về giá trị thặng dư.

2. Định nghĩa giai cấp công nhân

Những quan điểm của C. Mác và Ph. Ăngghen về hai thuộc tính cơ bản của giai cấp công nhân cho đến nay vẫn giữ nguyên giá trị, vẫn là cơ sở phương pháp luận để chúng ta nghiên cứu giai cấp công nhân hiện đại, đặc biệt là để làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay. Căn cứ hai thuộc tính cơ bản nói trên, chúng ta có thể định nghĩa:

- Giai cấp công nhân là những tập đoàn người lao động trực tiếp hoặc gián tiếp vận hành công cụ sản xuất, có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại, có trình độ xã hội hóa cao, quốc tế hóa cao.
- Họ là những người bán sức lao động để kiếm sống
- Công nhân có trình độ tri thức ngày càng cao, đời sống và quan hệ về sở hữu tư liệu sản xuất đã có sự cải thiện, trong các nước xhcn thì giai cấp công nhân và nhân dân lao động làm chủ tư liệu sản xuất chủ yếu
- Hình thành và phát triển cùng với sự hình thành và phát triển của nền công nghiệp hiện đại, với nhịp độ củ lực lượng sản xuất có tính xã hội hóa ngày càng cao
- Là lực lượng sản xuất cơ bản và tiên tiến trực tiếp tham gia vào quy trình công nghệ , dịch vụ công nghiệp để sản xuất, tái sản xuất ra củ cải vật chất và cải tạo các mối quan hệ xã hội
- Là đại biểu cho lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất tiên tiến trong tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội

Ở các nước tư bản, giai cấp công nhân là những người không có hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất, làm thuê cho giai cấp tư sản và bị bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân là người đã cùng nhân dân lao động làm chủ những tư liệu sản xuất chủ yếu, là giai cấp lãnh đạo xã hội trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

-Chính C.Mác và Ăngghen chỉ rõ : “Vấn đề là ở chỗ tìm hiểu xem giai cấp vô sản thực ra là gì và phù hợp với tồn tại ấy của bản thân nó ,giai cấp vô sản buộc phải làm gì về mặt lịch sử”.Để chỉ giai cấp công nhân ,các nhà kinh điển dùng nhiều khái niệm như : giai cấp vô sản, giai cấp xã hội,

giai cấp công nhân . ..hoàn toàn chỉ dựa vào sức lao động của mình và lao động làm thuê ở thế kỷ XIX ,giai cấp vô sản hiện đại, giai cấp công nhân hiện đại, giai cấp công nhân đại công nghiệp như những cụm từ đồng nghĩa để biểu thị một khái niệm .

Tại sao C.Mac và Ph Ăngghen lại đặc biệt nhấn mạnh hai thuộc tính của GCCN ? Vì đây chính là hai tiêu chí để phân biệt giai cấp công nhân với các giai cấp khác .

Hiện nay ,cơ cấu ngành nghề của giai cấp công nhân đã có nhiều thay đổi to lớn .Bên cạnh lực lượng công nhân truyền thống ,xuất hiện công nhân trình độ tự động hoá với việc áp dụng phổ biến công nghệ thông tin vào sản xuất .Bên cạnh những ngành công nghiệp truyền thống ,xuất hiện công nhân trong lĩnh vực dịch vụ .Thực tế ,ở các nước tư bản, công nhân trong các ngành dịch vụ này chiếm 50% đến 70% lao động .Tuy nhiên , điều này không hề làm giảm vai trò của giai cấp công nhân trong nền kinh tế và ngay cả tỷ trọng của giai cấp công nhân trong dân cư .Bởi vì những người làm thuê trong các ngành dịch vụ gắn liền với công nghiệp và hoạt động theo lối công nghiệp vẫn là công nhân xét trên cả hai thuộc tính về giai cấp công nhân .Mặt khác ,bên cạnh trình độ thấp của công nhân truyền thống đã xuất hiện công nhân có trình độ cao ,có xu hướng “tri thức hoá” và cũng ngày càng tiếp thu thêm đông đảo những người thuộc tầng lớp trí thức vào hàng ngũ của mình .Mặc dù vậy ,bản chất về giai cấp công nhân cũng không hề thay đổi. Nếu trước kia , công nhân bán sức lao động chân tay là chủ yếu thì nay,họ bán sức lao động chân tay và lao động trí óc ,giá trị ngày càng lớn và do đó cảnh bị bóc lột giá trị thặng dư theo chiều sâu .giai cấp công nhân bắt đầu có sự thay đổi về tài sản. Phần lớn, họ không còn là những người vô sản trần trụi với hai bàn tay trắng, mà họ đã có một số tư liệu sản xuất phụ có thể cùng gia đình làm thêm ; một số công nhân đã có cổ phần , cổ phiếu ở xí nghiệp. Tuy vậy nhưng nó cũng không làm thay đổi toàn bộ lực lượng sản xuất cơ bản nhất ,quyết định nhất đối với nền sản xuất tư bản chủ nghĩa ,họ vẫn bị bóc lột dưới những hình thức khác nhau .

Giai cấp công nhân hiện nay không những trong lĩnh vực công nghiệp mà trong mọi ngành nghề khác nhau của nền công nghiệp hiện đại .Họ là những người trực tiếp đứng máy ,không nằm trong dây chuyền sản xuất tự động ,không kiểm tra hoạt động máy móc ...mà đó là những chuyên gia trực tiếp chăm lo nghiên cứu sáng chế để không ngừng cải tiến máy móc nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất lao động . Họ là những người hoạt động trong các ngành dịch vụ trực tiếp phục vụ cho sản xuất như bưu điện ,viễn thông giao thông vận tải ...Họ còn là những người

lao động làm thuê trong các ngành dịch vụ đang trở thành những ngành công nghiệp thực sự như du lịch ,ngân hàng ,thông tin ...đó còn là những nhân viên thừa hành làm công ăn lương phục vụ cho hệ thống quản lý của các công ty

Tóm lại ,căn cứ hai tiêu chí cơ bản của giai cấp công nhân ,ta có thể nói : những người lao động trong các ngành sản xuất công nghiệp ,dịch vụ công nghiệp là công nhân ,còn những người làm công ăn lương phục vụ trong các ngành khác như y tế, giáo dục, dịch vụ (không liên quan đến sản xuất công nghiệp)... là những người lao động nói chung , họ đang được thu hút vào các tổ chức công đoàn nghề nghiệp nhưng họ không phải là công nhân .

Có thể nói,những quan điểm của C.Mác và Ph .Ăngghen về hai tiêu chí cơ bản của giai cấp công nhân cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị , vẫn là cơ sở phương pháp luận để chúng ta nghiên cứu giai cấp công nhân hiện đại , đặc biệt là làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay .Từ hai tiêu chí trên ta có thể định nghĩa : “giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định ,hình thành và phát triển cùng với quá trình hình thành và phát triển của nền công nghiệp hiện đại ,với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính chất xã hội hoá ngày càng cao ; là lực lượng sản xuất cơ bản tiên tiến , trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất , tái sản xuất ra của cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội ; là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội .

II. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1.Bối cảnh lịch sử

Trong chủ nghĩa tư bản giai cấp công nhân gắn liền với lực lượng sản xuất tiên tiến nhất cho nên là lực lượng quyết định phá vỡ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa

Sau khi giành được chính quyền giai cấp công nhân đại biểu cho sự tiến hóa tất yếu của lịch sử cho nên là giai cấp duy nhất có khả năng lãnh đạo xã hội xây dựng một phương thức sản xuất mới cao hơn phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa

2.Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Lịch sử phát triển của thế giới chính là lịch sử phát triển của các hình thái kinh tế xã hội từ thấp đến cao .Trong xã hội có giai cấp , để giải quyết mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất phát triển đến trình độ xã hội hoá cao với quan hệ sản xuất cũ ,giữa giai cấp thống trị với giai cấp bị trị phải phát triển từ hình thái kinh tế xã hội thấp đến cao.

Giai cấp công nhân là giai cấp có tinh thần cách mạng triệt để ,có khả năng tổ chức và lãnh đạo toàn thể nhân dân lao động tiến hành cuộc cải biến cách mạng từ hình thái kinh tế xã hội tư bản sang hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa , giải phóng nhân loại khỏi áp bức, bất công và mọi hình thức bóc lột . Hay nói cách khác , nội dung tổng quát sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là : xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa ,xoá bỏ chế độ người bóc lột người , giải phóng giai cấp công nhân , nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi sự áp bức bóc lột ,nghèo nàn lạc hậu ,xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh .

Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân được biểu hiện cụ thể như sau : Trong lĩnh vực kinh tế : giai cấp công nhân tiến hành xoá bỏ chế độ tư hữu tư nhân về tư liệu sản xuất ,xây dựng chế độ công hữu tư liệu sản xuất ,nâng cao năng xuất lao động thoả mãn từng bước nhu cầu phát triển của nhân dân . Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong lĩnh vực này chỉ rõ mục tiêu cuối cùng của giai cấp công nhân , thoả mãn nhu cầu ngày càng đầy đủ hơn : làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu .

Trong lĩnh vực chính trị :giai cấp công nhân phải trở thành giai cấp thống trị xã hội .Đó là phải đập tan chính quyền tư sản ; xây dựng chính quyền nhà nước (nền chuyên chính vô sản) : thực chất là để đảm bảo quyền lực chính trị thuộc về nhân dân giữ vai trò quan trọng là công cụ quan trọng xây dựng xã hội mới ,là kiểu nhà nước : nhà nước nửa nhà nước và nhà nước tự tiêu vong

Trong lĩnh vực xã hội : đó là phải xoá bỏ giai cấp bóc lột ; phải tiến hành xoá bỏ giai cấp nói chung, tạo ra sự bình đẳng trong quan hệ người với người. Ở đây xoá bỏ giai cấp bóc lột với tư cách là giai cấp chứ không xáo bỏ các cá nhân vì họ có thể là những cá nhân có ích cho xã hội mới .

Có thể nói nội dung của sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân bao gồm bốn sự nghiệp .Đó là sự nghiệp giải phóng giai cấp ;sự nghiệp giải phóng xã hội, dân tộc ; sự nghiệp giải phóng người lao động ; và sự nghiệp giải phóng con người. Đây chính là nấc thang phát triển của các hình thái kinh tế xã hội . Vì vậy phải tiến hành dần dần qua hai giai đoạn ,tránh sự nôn nóng :

Giai đoạn thứ nhất , giai cấp công nhân và chính đảng của mình tiến hành cuộc đấu tranh giành chính quyền của giai cấp vô sản

Giai đoạn thứ hai, khi đã giành được chính quyền - thời kỳ quá độ xây dựng chủ nghĩa xã hội : Đảng cộng sản và giai cấp công nhân phải tiếp tục đấu tranh giai cấp trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội , với mục đích là giữ vững chính quyền cách mạng ,xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa với đỉnh cao là chủ nghĩa cộng sản

Cho dù hiện nay , với những cố gắng để thích nghi với tình hình mới ,chủ nghĩa tư bản thế giới vẫn đang có những thành tựu phát triển nhưng vẫn không vượt ra khỏi những mâu thuẫn cơ bản của nó , những mâu thuẫn này không dịu đi mà ngày càng phát triển gay gắt và sâu sắc . Chủ nghĩa tư bản không phải là tương lai của loài người .Đặc điểm của thời đại ngày nay là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới .Chừng nào còn chủ nghĩa tư bản thì chừng đó công nhân còn bị bóc lột và còn có sự phân hoá giàu nghèo trong xã hội . Vì thế sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân vẫn không hề thay đổi họ vẫn có nhiệm vụ xoá bỏ chế độ bóc lột,xây dựng chế độ mới tiến bộ hơn .

Nói một cách khái quát, nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xoá bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh.

-Ph. Ăngghen viết: "Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy, - đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại" . V.I. Lênin cũng chỉ rõ: "Điểm chủ yếu trong học thuyết của Mác là ở chỗ nó làm sáng rõ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa" .

Ở nước ta, giai cấp công nhân trước hết phải làm cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phải lãnh đạo cuộc cách mạng đó thông qua đội tiên phong của mình là Đảng Cộng sản Việt Nam, đấu tranh giành chính quyền, thiết lập nền chuyên chính dân chủ nhân dân. Trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân từng bước lãnh đạo nhân dân lao động xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, không có người bóc lột người, giải phóng nhân dân lao động khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, bất công.

3. Những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Luận thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân đã được C. Mác và Ph. Ăng ghen trình bày sâu sắc trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản. Trong tác phẩm này các ông đã chỉ rõ các điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

- Do địa vị kinh tế - xã hội khách quan, giai cấp công nhân là giai cấp gắn với lực lượng sản xuất tiên tiến nhất dưới chủ nghĩa tư bản. Và, với tính cách như vậy, nó là lực lượng quyết định phá vỡ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa. Sau khi giành chính quyền, giai cấp công nhân, đại biểu cho sự tiến bộ của lịch sử, là người duy nhất có khả năng lãnh đạo xã hội xây dựng một phương thức sản xuất mới cao hơn phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

- Giai cấp công nhân, con đẻ của nền sản xuất công nghiệp hiện đại, được rèn luyện trong nền sản xuất công nghiệp tiên bộ, đoàn kết và tổ chức lại thành một lực lượng xã hội hùng mạnh. Bị giai cấp tư sản áp bức, bóc lột nặng nề, họ là giai cấp trực tiếp đối kháng với giai cấp tư sản, và xét về bản chất họ là giai cấp cách mạng triệt để nhất chống lại chế độ áp bức, bóc lột tư bản chủ nghĩa. Điều kiện sinh hoạt khách quan của họ quy định rằng, họ chỉ có thể tự giải phóng bằng cách giải phóng toàn xã hội khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa. Trong cuộc cách mạng ấy, họ không mất gì ngoài xiềng xích và được cả thế giới về mình.

- Địa vị kinh tế - xã hội khách quan không chỉ khiến cho giai cấp công nhân trở thành giai cấp cách mạng triệt để nhất mà còn tạo cho họ khả năng làm việc đó. Đó là khả năng đoàn kết thống nhất giai cấp, khả năng đạt tới sự giác ngộ về địa vị lịch sử của khả năng hành động chính trị để từng bước đạt mục tiêu cách mạng. Đó là khả năng đoàn kết các giai cấp khác trong cuộc đấu tranh chống tư bản. Đó là khả năng đi đầu trong cuộc đấu tranh của toàn thể dân lao động và của dân tộc vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đó là khả năng đoàn kết toàn thể giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên quy mô quốc tế theo chủ nghĩa quốc tế vô sản.

Lịch sử thế giới đã chứng minh những kết luận C. Mác, Ph. Ăng ghen và V.I. Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là đúng đắn. Tuy nhiên, cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân nhằm hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình không phải diễn ra một cách bằng phẳng, thuận buồm xuôi gió.

Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân tuy đang đứng trước những thử thách hết sức nặng nề, nhưng xem xét toàn cảnh của sự phát triển xã hội, giai cấp công nhân, lực lượng sản xuất tiên bộ vẫn đang chuẩn bị những tiền đề khách quan cho thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình dù có

trải qua những bước thăng trầm, quanh co, nhưng nó vẫn tiếp tục diễn ra theo quy luật khách quan của lịch sử.

Đúng là ở những nước tư bản phát triển, đời sống của một bộ phận không nhỏ trong giai cấp công nhân đã được cải thiện, có thu nhập cao; một bộ phận công nhân ở các nước trên đã có mức sống "trung lưu hóa", song điều đó không có nghĩa là công nhân ở các nước ấy không còn bị bóc lột hoặc bị bóc lột không đáng kể.

Một thực tế đã, đang và còn tồn tại ngày càng sâu sắc ở các nước tư bản phát triển, đó là sự bất công, bất bình đẳng và thu nhập càng cách xa giữa giai cấp tư sản với giai cấp công nhân và quần chúng lao động. Dù có cố gắng tìm cách "thích nghi" và mọi biện pháp xoa dịu nhưng giai cấp tư sản không thể khắc phục được mâu thuẫn cơ bản của chủ nghĩa tư bản. Thực tế, cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân vẫn diễn ra ở các nước tư bản chủ nghĩa dưới nhiều hình thức phong phú, với những nội dung khác nhau.

Giai cấp công nhân là giai cấp là giai cấp có tính tổ chức ,kỷ luật cao : điều kiện sản xuất tập trung và trình độ kỹ thuật ngày càng hiện đại ,cơ cấu sản xuất chặt chẽ đã tội luyện cho giai cấp công nhân đức tính đó . Vì thế giai cấp công nhân có khả năng và tinh thần chiến đấu hơn hẳn các giai cấp khác

Giai cấp công nhân là giai cấp có bản chất quốc tế : giai cấp công nhân ở các nước tư bản nói chung đều có địa vị kinh tế xã hội giống nhau. Vì vậy họ có chung mục tiêu là xoá bỏ chế độ áp bức , bóc lột của chủ nghĩa tư bản,xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa không còn tình trạng người bóc lột người .Do đó muốn hoàn thành sự nghiệp giải phóng ,giai cấp công nhân phải đoàn kết lại đấu tranh trên phạm vi thế quốc tế .

Hơn nữa , giai cấp công nhân là giai cấp có tinh thần cách mạng triệt để nhất . Tính triệt để đó thể hiện ở chỗ giai cấp công nhân được vũ trang bởi hệ tư tưởng tiên tiến là học thuyết Mac-Lênin ,được đội ngũ tiên phong của nó là Đảng cộng sản lãnh đạo .

Lịch sử thế giới đã chứng minh những kết luận của C.mác Ph. Ăngghen và Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là hoàn toàn đúng đắn . Tuy nhiên cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân nhằm hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình không diễn ra một cách bằng phẳng , thuận buồm xuôi gió .Đã có nhiều quan điểm phê phán giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của họ .

Thứ nhất : ngày nay, kẻ thù của chủ nghĩa xã hội và một số kẻ cơ hội đang tìm cách phủ nhận thuyết Mác –Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân . Theo họ thì giai cấp công nhân ngày càng “teo đi ”và đã “tan biến” vào các giai cấp, tầng lớp xã hội khác : Địa vị kinh tế xã hội của giai cấp công nhân đã thay đổi nhiều ,phần đông giai cấp này trung lưu hoá ...Nhưng thực tế đã chứng minh ý kiến đó hoàn toàn sai lầm ,vì giai cấp công nhân hiện nay có sự biến đổi về số lượng, dịch chuyển vào các giai cấp khác ,nhưng chất lượng không thay đổi .Quá trình tái sản xuất tư bản chủ nghĩa dù có hiện đại đến đâu , những hình thức của nó có thay đổi thế nào đi chăng nữa thì nó vẫn không ngừng tái sinh ra quan hệ tư bản chủ nghĩa .

Thứ hai: mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong lòng chế độ tư bản đang diễn ra hết sức gay gắt . Giai cấp tư sản đã tìm mọi cách để điều chỉnh các quan hệ tư bản chủ nghĩa nhằm duy trì chế độ thống trị ,nhưng vẫn không che giấu được bản chất bóc lột của chúng . Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân đang đứng trước những thử thách nặng nề nhưng bức tranh toàn cảnh của sự phát triển lực lượng sản xuất thế giới đang chuẩn bị những tiền đề khách quan cho giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình .

Thứ ba : phải chăng hiện nay ở các nước tư bản phát triển giai , giai cấp công nhân không còn bị bóc lột như trước , họ đã “trung lưu hoá ”và có cổ phần trong xí nghiệp cho nên giai cấp công nhân không có tinh thần cách mạng như trước , không thể đóng vai trò lãnh đạo cách mạng trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản .Sự thực ,ở những nước tư bản phát triển ,đời sống một bộ phận không nhỏ giai cấp công nhân đã được cải thiện ,nhưng điều đó không có nghĩa là giai cấp công nhân ở các nước đó không bị bóc lột hoặc bị bóc lột không đáng kể .Một số công nhân có cổ phần, cổ phiếu trong công ty nhưng điều đó không làm thay đổi một sự thật là toàn bộ tư liệu sản xuất vẫn nằm trong tay giai cấp tư sản .

Thứ tư: cũng có những quan điểm cho rằng ,lược điểm của Mác về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trước đây có thể đúng nhưng không đúng trong thời đại ngày nay .Theo họ thì thời đại ngày nay là thời đại của “văn minh trí tuệ” , của “kinh tế tri thức” .Do đó tri thức mới là lực lượng tiên phong có vai trò lãnh đạo cách mạng .Dù tri thức có vai trò quan trọng trong mọi thời đại ,song tri thức không thể thay thế vai trò của giai cấp công nhân .Bởi lẽ trong xã hội tri thức chỉ là một tầng lớp đặc biệt và không thuần nhất .Trí thức không bao giờ và chưa bao giờ là một giai cấp . Nó không đại biểu cho một phương thức sản xuất nào. Không phải một lực lượng

kinh tế ,chính trị độc lập trước các giai cấp và tầng lớp xã hội khác .Do đó không có hệ tư tưởng riêng ,không thể là người lãnh đạo cách mạng .

Tất cả các luận điểm trên chỉ để chứng minh duy nhất một điều :giai cấp công nhân mới chính là giai cấp mang sứ mệnh lịch sử và sứ mệnh lịch sử ấy chỉ mất đi khi xã hội không còn giai cấp tức là khi chủ nghĩa cộng sản đã thành công trên phạm vi thế giới .**4. Những nhân tố chủ quan trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân xuất hiện một cách khách quan, song, để biến khả năng khách quan đó thành hiện thực thì phải thông qua những nhân tố chủ quan. Trong những nhân tố chủ quan ấy, việc thành lập ra đảng cộng sản trung thành với sự nghiệp, lợi ích của giai cấp công nhân là yếu tố quyết định nhất đảm bảo cho giai cấp công nhân có thể hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

a. Bản thân giai cấp công nhân

Ngay từ khi mới hình thành trong xã hội tư bản chủ nghĩa, bản thân giai cấp công nhân đã không ngừng hoạt động và trưởng thành từng bước về số lượng và chất lượng.

Về số lượng chẳng những ngày càng tăng lên rất rõ rệt ở tất cả các nước, kể cả trong "kinh tế tri thức" hiện nay, mà còn đa dạng hơn về cơ cấu các loại công nhân với nhiều ngành nghề ngày càng phong phú, phát triển, tinh vi hơn. Theo Tổ chức lao động Quốc tế (ILO) thì: từ năm 1900, toàn thế giới có 80 triệu công nhân; đến năm 1990, thế giới đã có hơn 600 triệu công nhân và đến 1998 đã có 800 triệu công nhân...

Về chất lượng, bản thân giai cấp công nhân luôn có sự nâng cao về học vấn, về khoa học công nghệ và tay nghề; từ hoạt động kinh tế, đấu tranh kinh tế trước mắt, đã từng bước hoạt động chính trị, đấu tranh chính trị, thông qua các tổ chức nghiệp đoàn, công đoàn, từng bước có ý thức giai cấp, giác ngộ giai cấp và cao nhất là dẫn đến hình thành đảng tiên phong là đảng cộng sản. Khi đó, theo chủ nghĩa Mác-Lênin, giai cấp công nhân đã từ chỗ là "giai cấp tự nó" (tức là chưa có ý thức giác ngộ giai cấp) đến chỗ là

"giai cấp vì nó" (tức giai cấp tự giác).

Vì thế, giai cấp công nhân trở thành cơ sở chính trị căn bản nhất của đảng cộng sản.

b. Tính tất yếu, quy luật hình thành và phát triển đảng của giai cấp công nhân

Chỉ khi nào giai cấp công nhân đạt tới trình độ tự giác bằng việc tiếp thu lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin thì phong trào cách mạng của nó mới thật sự là một phong trào chính trị. Trình độ lý luận đó cho phép giai cấp công nhân nhận thức được vị trí, vai trò của mình trong xã hội, nguồn gốc tạo nên sức mạnh và biết tạo nên sức mạnh đó bằng sự đoàn kết, nhận rõ mục tiêu, con đường và những biện pháp giải phóng giai cấp mình, giải phóng cả xã hội và giải phóng nhân loại.

- Phải có chủ nghĩa Mác soi sáng, giai cấp công nhân mới đạt tới trình độ nhận thức lý luận về vai trò lịch sử của mình. Sự thâm nhập của chủ nghĩa Mác vào phong trào công nhân dẫn đến sự hình thành chính đảng của giai cấp công nhân. V.I. Lênin chỉ ra rằng, đảng là sự kết hợp phong trào công nhân với chủ nghĩa xã hội khoa học. Nhưng trong mỗi nước, sự kết hợp ấy là sản phẩm của lịch sử lại được thực hiện bằng những con đường đặc biệt, tùy theo điều kiện không gian và thời gian. Ở nhiều nước thuộc địa, nửa thuộc địa, chủ nghĩa Mác thường kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước thành lập ra đảng cộng sản.

- Từ thực tiễn lịch sử ở nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn tới việc thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương vào đầu năm 1930.

-Chỉ có đảng cộng sản lãnh đạo, giai cấp công nhân mới chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác trong mỗi hành động với tư cách một giai cấp tự giác và thực sự cách mạng. C. Mác đã nhấn mạnh rằng, trong cuộc đấu tranh của mình chống lại quyền lực liên hiệp của các giai cấp hữu sản, chỉ khi nào giai cấp vô sản tự mình tổ chức được thành một chính đảng độc lập của mình chống lại quyền lực liên hiệp của các giai cấp hữu sản, chỉ khi nào giai cấp vô sản tự mình tổ chức được thành một đảng độc lập với tất cả mọi chính đảng cũ do giai cấp hữu sản lập ra thì mới có thể hành động với tư cách là một giai cấp được.

c. Mối quan hệ giữa đảng cộng sản với giai cấp công nhân

-Đảng chính trị là tổ chức cao nhất, đại biểu tập trung cho trí tuệ và lợi ích của toàn thể giai cấp. Đối với giai cấp công nhân đó là đảng cộng sản, chẳng những đại biểu cho trí tuệ và lợi ích của giai cấp công nhân mà còn đại biểu cho toàn thể nhân dân lao động và dân tộc.

-Cho nên phải có một đảng chính trị vững vàng, kiên định và sáng suốt, có đường lối chiến lược và sách lược đúng đắn thể hiện lợi ích của toàn giai cấp và toàn bộ phong trào để giai cấp công nhân có thể hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

Giai cấp công nhân là cơ sở xã hội - giai cấp của đảng, là nguồn bổ sung lực lượng của đảng, đảng là đội tiên phong chiến đấu, là bộ tham mưu của giai cấp, là biểu hiện tập trung lợi ích, nguyện vọng, phẩm chất, trí tuệ của giai cấp công nhân và của dân tộc. Giữa đảng với giai cấp công nhân có mối liên hệ hữu cơ, không thể tách rời. Những đảng viên của đảng cộng sản có thể không phải là công nhân nhưng phải là người giác ngộ về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và đứng trên lập trường của giai cấp này.

Với một đảng cộng sản chân chính thì sự lãnh đạo của đảng chính là sự lãnh đạo của giai cấp. Đảng với giai cấp là thống nhất, nhưng đảng có trình độ lý luận và tổ chức cao nhất để lãnh đạo cả giai cấp và dân tộc; vì thế không thể lẫn lộn Đảng với giai cấp. Đảng đem lại giác ngộ cho toàn bộ giai cấp, sức mạnh đoàn kết, nghị lực cách mạng, trí tuệ và hành động cách mạng của toàn bộ giai cấp, trên cơ sở đó lôi cuốn tất cả các tầng lớp nhân dân lao động khác và cả dân tộc đứng lên hành động theo đường lối của đảng nhằm hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình. Để giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh của mình, giai cấp công nhân cũng như mỗi người công nhân cần thường xuyên phấn đấu vươn lên, trưởng thành về các mặt: tư tưởng, chính trị, lập trường giai cấp, văn hoá, khoa học kỹ thuật, tay nghề... Các tổ chức nghiệp đoàn, công đoàn, thường xuyên phát triển vững mạnh... cùng với quá trình phát triển không ngừng của nền sản xuất công nghiệp hiện đại, v.v..

III. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

1.Nguồn gốc ra đời của giai cấp công nhân việt nam

Trước thế kỉ XV, Việt Nam chưa có những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển công, thương nghiệp và kinh tế hàng hoá, nhưng đã có tầng lớp thợ thủ công. Sang thế kỉ XV, XVI đội ngũ “Những người lao động làm thuê” đã xuất hiện. Đầu thế kỉ XIX, ngành khai mỏ phát triển và hàng ngàn “thợ” mỏ làm việc trong các mỏ khai thác than, thiếc. Nhưng đó chưa phải là công nhân hiện đại, sản xuất trong dây chuyền công nghiệp.

Đội ngũ công nhân Việt Nam xuất hiện khi có cuộc khai thác thuộc địa lần thứ I (từ năm 1897 đến năm 1914) của thực dân Pháp. Khu công nghiệp tập trung ở Hà Nội, Sài Gòn, Hải Phòng, Nam Định, Vinh - Bến Thủy, Hòn Gai đã làm cho số công nhân tăng nhanh... Số lượng công nhân năm 1906 là 49.500 người trong đó có 1.800 thợ chuyên môn.

Nhiều xí nghiệp tập trung đông công nhân như: Xi măng Hải Phòng có 1.500 người, 3 nhà máy dệt ở Nam Định, Hải Phòng, Hà Nội cũng có 1.800 người, các nhà máy xay xát ở Sài Gòn có tới 3.000 người, riêng trên các tuyến đường sắt Vân Nam - Hải Phòng đã thu hút tới 6 vạn người. Ngành mỏ (năm 1914) có tới 4.000 thợ, đó là chưa kể số “thợ theo mùa”. Tổng số công nhân Việt Nam tính đến trước chiến tranh thế giới lần thứ I có khoảng 10 vạn người.

Sau khi chiến tranh thế giới lần thứ I kết thúc, thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ II (1919-1929) nhằm tăng cường vơ vét, bóc lột nhân dân thuộc địa để bù đắp những tổn thất trong chiến tranh.

Sự phát triển của một số ngành công nghiệp khai khoáng, dệt, giao thông vận tải, chế biến... dẫn đến số lượng công nhân tăng nhanh, công nhân mỏ và công nhân đồn điền nhiều nơi tập trung hàng vạn người. ở các thành phố, nhiều nhà máy đã có trên 1.000 công nhân như nhà máy Xi măng Hải Phòng, nhà máy Dệt Nam Định.

Đến cuối năm 1929, tổng số công nhân làm việc trong các doanh nghiệp của tư bản Pháp là hơn 22 vạn người, trong đó có 5,3 vạn thợ mỏ, 8,6 vạn công nhân các ngành công thương nghiệp, 8,1 vạn công nhân các đồn điền trồng cây công nghiệp. Đó là chưa kể đến những người làm ở xí nghiệp thủ công lớn, nhỏ, thợ may, thợ cạo, thợ giặt, bồi bếp, khuân vác ở hải cảng...

Như vậy, từ sự đầu tư vào công cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp dẫn tới sự ra đời tất yếu khách quan của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam. Và đó cũng là điều kiện cơ bản làm xuất hiện một giai cấp mới - giai cấp công nhân Việt Nam.

Đa số công nhân nước ta có nguồn gốc xuất thân từ nông dân. Trong số 27.505 công nhân, đồn điền, thợ mỏ ở 15 tỉnh Bắc Kỳ vào năm 1929 thì có tới 24.658 người là nông dân (chiếm 84,6%). Sớm tiếp thu truyền thống anh dũng bất khuất, chống giặc ngoại xâm của dân tộc, giai cấp công nhân Việt Nam đã hăng hái đấu tranh với tư bản Pháp. Tuy nhiên, phần lớn các cuộc đấu tranh còn tản mạn và tự phát, thiếu tổ chức lãnh đạo và chỉ tập trung vào đòi quyền lợi kinh tế, quyền sống trước mắt, với các hình thức như: bỏ việc về quê, lãn công, đòi tăng lương, chống đánh đập. Tiêu biểu là cuộc đấu tranh của công nhân đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn, công nhân mỏ thiếc - kẽm Cao Bằng, gạch Yên Thế, dệt sợi Nam Định. Song cũng có một số cuộc đấu tranh của công nhân có tinh thần dân tộc cao như phong trào đấu tranh ủng hộ nghĩa quân Yên Thế, tham gia biểu tình đòi thả nhà yêu nước Phan Bội Châu, phong trào đề tang nhà yêu nước Phan Chu Trinh... trong cao trào yêu nước những năm 1925 -1926 ở Sài Gòn.

Từ khi chủ nghĩa Mác-Lênin được truyền bá vào Việt Nam, số lượng các cuộc bãi công ngày một tăng và quan trọng hơn là bãi công có tính chất chính trị, có tổ chức lãnh đạo. Nếu như năm 1927 có 7 cuộc bãi công thì năm 1929 có đến 24 cuộc, năm 1930 là 30 cuộc với số lượng người tham gia lên đến ngót 32.000 người. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân và phong trào yêu nước từ năm 1925 đến năm 1929 là một điều kiện quyết định sự ra đời các tổ chức Cộng sản và Công hội Đỏ ở Việt Nam, đặc biệt là sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vào đầu năm 1930.

2. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam và ảnh hưởng của nó tới việc hình thành sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

Là sản phẩm trực tiếp của chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp, lớp công nhân đầu tiên xuất hiện gắn liền với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897) và thực sự trở thành giai cấp công nhân Việt nam từ thời kỳ khai thác thuộc địa của thực dân Pháp lần thứ hai (1924-1929). Cùng với quá trình phát triển của cách mạng, giai cấp công nhân Việt Nam sớm trở thành bộ phận của đội ngũ giai cấp công nhân quốc tế. Ngoài những đặc điểm chung của giai cấp công nhân quốc tế, giai cấp công nhân Việt Nam còn có đặc điểm riêng:

Thứ nhất: Sinh ra và lớn lên từ một nước vốn là thuộc địa, nửa phong kiến, có truyền thống yêu nước, ý thức tự tôn dân tộc, dù còn non trẻ, nhỏ bé, song giai cấp công nhân đã sớm trở thành giai cấp duy nhất được lịch sử, dân tộc thừa nhận và giao phó sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ sau các phong trào cứu nước theo lập trường Cần Vương, lập trường tư sản và tiểu tư sản thất bại.

Thứ hai: Ra đời trước giai cấp tư sản dân tộc, vừa mới lớn lên, đã tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, hệ tư tưởng của giai cấp công nhân quốc tế, nhanh chóng trở thành lực lượng chính trị tự giác và thống nhất, được Chủ tịch Hồ Chí Minh giáo dục, đã sớm giác ngộ mục tiêu lý tưởng, chân lý của thời đại: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, giai cấp công nhân Việt Nam luôn có tinh thần và bản chất cách mạng triệt để.

Thứ ba: Giai cấp công nhân nước ta xuất thân từ nông dân lao động, bị thực dân phong kiến bóc lột, bần cùng hóa nên có mối quan hệ máu thịt với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác. Qua thử thách của cách mạng, liên minh giai cấp đã trở thành động lực và là cơ sở vững chắc cho khối đại đoàn kết dân tộc.

Thứ tư: Từ khi trở thành giai cấp cầm quyền, giai cấp công nhân Việt Nam luôn phát huy bản chất cách mạng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, luôn là lực lượng đi đầu và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá xây dựng và phát triển nền kinh tế công nghiệp và nền kinh tế tri thức hiện đại.

Thứ năm: Quá trình “trí thức hoá” giai cấp công nhân diễn ra mạnh mẽ, từng bước hình thành giai cấp công nhân trí thức Việt Nam.

Việc hình thành giai cấp công nhân trí thức không có nghĩa là sự bổ sung vào lực lượng giai cấp công nhân những công nhân có trình độ cao mà là giai cấp công nhân được nâng cao về trình độ

và có sự thay đổi về tính chất lao động- lao động điều khiển những công nghệ tự động hoá của nền kinh tế tri thức.

Trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giai cấp công nhân là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng và Nhà nước. Sự lớn mạnh của giai cấp công nhân là một điều kiện tiên quyết bảo đảm thành công của công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam nói chung và trong thời kì công nghiệp hóa hiện đại hóa

a. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam nói chung

Là lực lượng nòng cốt lãnh đạo cách mạng Việt Nam, bảo vệ quyền lợi của dân tộc, đặt quyền lợi của dân tộc lên trên quyền lợi của giai cấp, luôn giữ vững bản chất cách mạng và bản lĩnh chính trị của mình

Nghị quyết 20 NQ/TW hội nghị lần thứ 6 ban chấp hành trung ương đảng khóa 10 đã khẳng định “giai cấp công nhân Việt Nam ta có sứ mệnh lịch sử to lớn: là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong của mình là Đảng cộng sản Việt Nam, là giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến hiện đại, giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu nước mạnh xã hội công bằng dân chủ văn minh, là lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với nông dân và tầng lớp trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng..”

b. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kì công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước

Sinh ra và lớn lên trong một nước nửa thuộc địa nửa phong kiến, giai cấp công nhân Việt Nam phải chịu ba tầng áp bức bóc lột. Vì thế, họ sớm trở thành giai cấp lãnh đạo cách mạng xoá bỏ chế độ áp bức bóc lột giải phóng giai cấp công nhân, xây dựng chế độ mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam giai cấp công nhân cùng với các giai cấp, tầng lớp lao động khác ở nước ta đã thực hiện đoàn kết dân tộc hoàn thành cuộc cách mạng Dân tộc dân chủ nhân dân đưa nước ta vào giai đoạn độc lập, tự do và xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Nước ta đang trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thời kỳ xây dựng chế độ mới, điều đó không có nghĩa là giai cấp công nhân đã hết sứ mệnh lịch sử, trái lại sứ mệnh lịch sử ấy

lại càng quan trọng hơn . Ngày nay trước những biến động phức tạp của bối cảnh trong nước và quốc tế .Các thế lực thù địch luôn tìm cách tấn công nhằm phá hoại chủ nghĩa xã hội ở nước ta .Chúng ra sức tuyên truyền về sự bất lực của giai cấp công nhân và Đảng cộng sản trong sự nghiệp xây dựng xã hội mới , phủ nhận những thành tựu của Đảng và nhân dân ta đã đạt được. Từ đó phủ nhận con đường xã hội chủ nghĩa và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam . Thực tế lịch sử đã chứng minh ,chúng ta đã đạt được những thành quả bước đầu của công cuộc đổi mới và khẳng định rõ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là đúng đắn trong các kỳ đại hội VII,VIII, IX ,thể hiện rõ quyết tâm đi theo con đường xã hội chủ nghĩa của Đảng ,nhà nước và nhân dân ta .Có như vậy mới thực sự đem lại cuộc sống ấm no,hạnh phúc,xoá bỏ được mọi sự bất công trong xã hội . Nếu trước đây không có giai cấp nào ngoài giai cấp công nhân là lực lượng có vai trò lãnh đạo cách mạng thì ngày nay càng khẳng định không có một lực lượng xã hội nào khác có thể lãnh đạo được nhân dân ta vượt qua những khó khăn thử thách đó .

Nước ta đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội từ một nước có nền kinh tế lạc hậu, kém phát triển . Vì thế sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phải đi đầu trong việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội .Hay nói khác đi giai cấp công nhân cùng với Đảng và nhà nước phải :

“Thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH-HĐH theo định hướng xã hội chủ nghĩa , khắc phục tình trạng một nước nghèo , kém phát triển ,thực hiện công bằng xã hội,chống áp bức bất công ; đấu tranh ngăn chặn và khắc phục những tư tưởng và hành động tiêu cực , sai trái ,đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch bảo vệ độc lập dân tộc ,xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh hạnh phúc .”

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế tri thức đòi hỏi giai cấp công nhân Việt Nam có sứ mệnh lịch sử là vừa phải tiếp tục làm quen với nền công nghiệp truyền thống vừa phải nhanh chóng tiếp cận và làm chủ các hoạt động sản xuất ở trình độ cao trước áp lực của nền kinh tế tri thức

Nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa điều đó yêu cầu chúng ta phải phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa . Nhưng do sự tồn tại , phát triển của nhiều thành phần kinh tế đã gây nên những khuynh hướng phát triển kinh tế khác nhau .Một là :sự phát triển được thực hiện tự giác, Hai là : khuynh hướng

tự phát tư bản chủ nghĩa - một đặc tính vốn có của nền sản xuất nhỏ .Như vậy cuộc đấu tranh cho mục tiêu xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay là chống khuynh hướng tự phát tư bản chủ nghĩa .Đương nhiên trong giai đoạn này khi còn thành phần kinh tế tư bản tư nhân thì vẫn còn mâu thuẫn giữa lao động và tư bản nhưng tính chất đã khác trước do những chính sách mềm dẻo của Đảng và nhà nước ta . Ngày nay giai cấp công nhân dù lao động ở thành phần kinh tế nào cũng có quyền làm chủ đất nước, mâu thuẫn giữa tư bản và công nhân được giải quyết dần dần bằng sự quản lý của nhà nước của nhân dân nhưng đấu tranh giai cấp vẫn còn đó là đấu tranh chống khuynh hướng tự phát tư bản chủ nghĩa ;đấu tranh bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa, rút ngắn khoảng cách giàu nghèo...

Trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội cùng với sự thúc đẩy nhanh quá trình CNH-HĐH đất nước ,mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam hiện nay là : mâu thuẫn giữa những lực lượng và nhân tố thúc đẩy quá trình phát triển đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu theo định hướng xã hội chủ nghĩa với những lực lượng và nhân tố kìm hãm quá trình đó .Vậy câu hỏi đặt ra là : giai cấp , tầng lớp nào có thể lãnh đạo nhân dân chống lại khuynh hướng tự phát tư bản chủ nghĩa, chống lại những mâu thuẫn đó ? Chỉ có thể khẳng định đó là giai cấp công nhân .

4. Vai trò và vị trí của giai cấp công nhân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc

a. Sự ra đời, đặc điểm và điều kiện giai cấp công nhân vươn lên thành giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam

-Với chính sách khai thác thuộc địa của chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam, giai cấp công nhân Việt Nam đã ra đời từ đầu thế kỷ này, trước cả sự ra đời của giai cấp tư sản Việt Nam và là giai cấp trực tiếp đối kháng với tư bản thực dân Pháp. Sinh ra và lớn lên ở một nước thuộc địa nửa phong kiến, dưới sự thống trị của đế quốc Pháp, một thứ chủ nghĩa tư bản thực lợi không quan tâm mấy đến phát triển công nghiệp ở nước thuộc địa, nên giai cấp công nhân Việt Nam phát triển chậm.

-Mặc dù số lượng ít, trình độ nghề nghiệp thấp, còn mang nhiều tàn dư của tâm lý và tập quán nông dân, song giai cấp công nhân Việt Nam đã nhanh chóng vươn lên đảm đương vai trò lãnh đạo cách mạng ở nước ta do những điều kiện sau đây:

- Giai cấp công nhân Việt Nam sinh ra trong lòng một dân tộc có truyền thống đấu tranh bất khuất chống ngoại xâm. ở giai cấp công nhân, nỗi nhục mất nước cộng với nỗi khổ vì ách áp bức

bóc lột của giai cấp tư sản để quốc làm cho lợi ích giai cấp và lợi ích dân tộc kết hợp làm một, khiến động cơ cách mạng, nghị lực cách mạng và tính triệt để cách mạng của giai cấp công nhân được nhân lên gấp bội.

- Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời và từng bước trưởng thành trong không khí sôi sục của một loạt phong trào yêu nước và các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp liên tục nổ ra từ khi chủ nghĩa đế quốc Pháp đặt chân lên đất nước ta: phong trào Cần Vương và cuộc khởi nghĩa của Phan Đình Phùng, của Hoàng Hoa Thám, các cuộc vận động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Nguyễn Thái Học, v.v. đã có tác dụng to lớn đối với việc cổ vũ tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất và quyết tâm đập tan xiềng xích nô lệ của toàn thể nhân dân ta. Nhưng tất cả các phong trào ấy đều thất bại và sự nghiệp giải phóng dân tộc đều lâm vào tình trạng bế tắc về đường lối.

- Vào lúc đó, phong trào cộng sản và công nhân thế giới phát triển, cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga bùng nổ, thắng lợi và ảnh hưởng đến phong trào dân tộc dân chủ ở nước khác, nhất là ở Trung Quốc, trong đó có phong trào cách mạng ở nước ta. Chính vào lúc đó, nhà yêu nước Nguyễn ái Quốc trên hành trình tìm đường cứu nước đã đến với chủ nghĩa Mác- Lênin và tìm thấy ở chủ nghĩa Mác-Lênin bí quyết thần kỳ cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ta. Từ đó, Người đã đề ra con đường duy nhất đúng đắn cho cách mạng Việt Nam - con đường cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và chuyển cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân lên cách mạng xã hội chủ nghĩa.

-Tấm gương cách mạng Nga và phong trào cách mạng ở nhiều nước khác đã cổ vũ giai cấp công nhân non trẻ Việt Nam đứng lên nhận lấy sứ mệnh lãnh đạo cách mạng nước ta và đồng thời cũng là chất xúc tác khích lệ nhân dân ta lựa chọn, tiếp nhận con đường cách mạng của chủ nghĩa Mác- Lênin và đi theo con đường cách mạng của giai cấp công nhân. Từ đó giai cấp công nhân Việt Nam là giai cấp duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

- Giai cấp công nhân Việt Nam, mà tuyệt đại bộ phận là xuất thân từ nông dân lao động và những tầng lớp lao động khác, nên có mối liên hệ tự nhiên với đông đảo nhân dân lao động bị mất nước, sống nô lệ nên cũng là điều kiện thuận lợi để giai cấp công nhân xây dựng nên khối liên minh công nông vững chắc và khối đoàn kết dân tộc rộng rãi bảo đảm cho sự lãnh đạo của giai cấp công nhân trong suốt quá trình cách mạng ở nước ta.

b. Vai trò lãnh đạo giai cấp công nhân trong cách mạng Việt Nam

-Lịch sử Việt Nam cũng chứng minh rằng, giai cấp công nhân Việt Nam ra đời chưa được bao lâu ngay cả khi nó chưa có Đảng mà đã tổ chức một cách tự phát nhiều cuộc đấu tranh chống bọn tư bản thực dân và được nhân dân ủng hộ. Cuộc bãi công của 600 thợ nhuộm ở Chợ Lớn năm 1922 mà Nguyễn ái Quốc coi đó mới chỉ là "do bản năng tự vệ" của những người công nhân "không được giáo dục và tổ chức" nhưng đã là "dấu hiệu... của thời đại" . Năm 1927 có gần chục cuộc bãi công với hàng trăm người tham gia. Năm 1928-1929 có nhiều cuộc bãi công khác với hàng nghìn người tham gia, trong đó tiêu biểu nhất là cuộc đấu tranh của công nhân xi măng Hải Phòng, sợi Nam Định, xe lửa Trường Thi (Vinh), AVIA (Hà Nội), Phú Riềng (Bình Phước). Những cuộc đấu tranh như thế không chỉ giới hạn trong công nhân mà còn tác động sâu sắc đến các tầng lớp khác, đặc biệt là đến giai cấp nông dân, các tầng lớp nhân dân lao động, thanh niên, sinh viên làm cho bọn thống trị thực dân hoảng sợ.

-Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở nước ta vào đầu năm 1930 của thế kỷ XX. Đảng đã đem yếu tố tự giác vào phong trào công nhân, làm cho phong trào cách mạng nước ta có một bước phát triển nhảy vọt về chất.

-Giai cấp công nhân Việt Nam lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong của nó là Đảng Cộng sản Việt Nam. Khi nói giai cấp công nhân lãnh đạo là nói đến toàn bộ giai cấp như một chỉnh thể chứ không phải từng nhóm, từng người. Để có thể lãnh đạo, giai cấp công nhân phải có lực lượng, có tổ chức tiêu biểu cho sự tự giác và bản chất giai cấp của mình. Lực lượng đó là Đảng Cộng sản. Xét về thành phần xuất thân thì nước ta có nhiều đảng viên không phải là công nhân. Nhưng, bất cứ đảng viên nào cũng phải đứng trên lập trường giai cấp công nhân thể hiện ở lý tưởng, ở lý luận Mác-Lênin và đường lối cách mạng, ở tinh thần kiên quyết cách mạng trong cuộc đấu tranh để thực hiện sứ mệnh của giai cấp công nhân vì lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của cả dân tộc. Điều này được Đảng ta khẳng định rất rõ: "Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc" . Đảng của giai cấp công nhân nước ta đã lãnh đạo toàn dân hoàn thành thắng lợi trọn vẹn cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và đang tiến hành công cuộc xây dựng chủ

nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đây là nhiệm vụ lịch sử khó khăn, phức tạp nhất.

-Trong công cuộc xây dựng đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội hiện nay, đội ngũ công nhân Việt Nam bao gồm những người lao động chân tay và lao động trí óc hoạt động sản xuất trong ngành công nghiệp và dịch vụ thuộc các doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã, hay thuộc khu vực tư nhân, hợp tác liên doanh với nước ngoài, tạo thành một lực lượng giai cấp công nhân thống nhất đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đang lãnh đạo công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. Họ là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, là cơ sở xã hội chủ yếu nhất của Đảng và Nhà nước ta, là hạt nhân vững chắc trong liên minh công nhân - nông dân - trí thức, nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

-Tuy nhiên, do hoàn cảnh hình thành, điều kiện kinh tế - xã hội quy định, giai cấp công nhân Việt Nam còn có những nhược điểm (như số lượng còn ít, chưa được rèn luyện nhiều trong công nghiệp hiện đại, trình độ văn hoá và tay nghề còn thấp...). Nhưng điều đó không thể là lý do để phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam. Để khắc phục những nhược điểm ấy, Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khoá VII của Đảng ta, một Nghị quyết gắn trực tiếp vấn đề công nghiệp hoá, hiện đại hoá với vấn đề xây dựng phát triển giai cấp công nhân đã chỉ rõ phương hướng xây dựng giai cấp công nhân nước ta trong giai đoạn hiện nay là: "Cùng với quá trình phát triển công nghiệp và công nghệ theo xu hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, cần xây dựng giai cấp công nhân phát triển về số lượng, giác ngộ về giai cấp, vững vàng về chính trị, tư tưởng, có trình độ học vấn và tay nghề cao, có năng lực tiếp thu và sáng tạo công nghệ mới, lao động đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, vươn lên làm tròn sứ mệnh lịch sử của mình" .

-Công cuộc đổi mới đất nước, định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa rất quan trọng. Giai cấp công nhân đang đi đầu trong xây dựng xã hội mới, nhất là trong việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội nhằm thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đó là bằng chứng chỉ rõ năng lực lãnh đạo của giai cấp công nhân nước ta, vai trò không có lực lượng xã hội nào có thể thay thế được trong sự nghiệp... "lãnh đạo thành công công cuộc xây dựng một xã hội

mới, trong đó nhân dân lao động làm chủ, đất nước độc lập và phồn vinh, xoá bỏ áp bức bất công, mọi người đều có điều kiện phấn đấu cho cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc" .

-Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt chú trọng phương hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng chỉ rõ: "Đối với giai cấp công nhân, phát triển về số lượng, chất lượng và tổ chức; nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn và nghề nghiệp, xứng đáng là một lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước".

5. Vai trò và vị trí của giai cấp công nhân Việt Nam trong công cuộc xây dựng đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn hiện nay

những biến đổi của giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ mới

a) Về số lượng

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường giai cấp công nhân đã tăng lên về mặt số lượng ,nhưng vẫn còn chiếm tỷ trọng thấp trong dân cư và lực lượng lao động .

Năm 1986 : 4,160 triệu người

Năm 2000 : 5,869 triệu người

Như vậy trong vòng mười lăm năm từ 1986 đến 2000 công nhân nước ta tăng lên được 110 ngàn người .Hiện nay nước ta có khoảng trên 6 triệu công nhân chiếm 8% dân số và 15% lao động .Con số này đang tiếp tục tăng lên

b) Về chất lượng

Trình độ học vấn ,tay nghề của công nhân trong những năm qua không ngừng được nâng lên do ảnh hưởng trực tiếp của chính sách phát triển văn hoá giáo dục của Đảng và nhà nước ta .Giai cấp công nhân ngày càng bổ sung thêm nhiều công nhân trẻ .Tuy nhiên do hạn chế về cơ sở vật chất kỹ thuật ,chế độ lương ...Nên chưa thực sự khuyến khích được công nhân nâng cao tay nghề ,học tập nâng cao trình độ chuyên môn .Do đó năng xuất lao động của công nhân nước ta mới chỉ bằng 30% mức trung bình của thế giới .

c) Về cơ cấu

Bộ phận công nhân gắn với công nghiệp truyền thống giảm ,bộ phận công nhân gắn với công nghiệp mũi nhọn tăng lên .Nếu như trước đây công nhân chủ yếu lao động cơ bắp thì ngày nay đã

bổ xung thêm một bộ phận lớn những người lao động tri óc ,kỹ thuật viên ,kỹ sư ... Công nhân trong các ngành dịch vụ chiếm tỷ trọng cao . Trước 1986 giai cấp công nhân Việt Nam chỉ gồm hai bộ phận là công nhân trong các xí nghiệp quốc doanh và tập thể thì ngày nay gồm nhiều bộ phận như trong xí nghiệp quốc doanh ,tập thể ,tư nhân , xí nghiệp liên doanh ,xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ,công nhân làm việc ở nước ngoài...

d) Điều kiện làm việc ,thu nhập và đời sống của công nhân hiện nay tuy đã được cải thiện do chính sách của Đảng và nhà nước nhưng vẫn còn thấp .

e) cùng với quá trình CNH-HĐH thì nhận thức tư tưởng tâm lý, nguyện vọng ...của công nhân cũng thay đổi tích cực .

Bước vào thế kỷ XXI cùng với sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của nhà nước thì dưới sự tác động mạnh của quá trình đẩy mạnh CNH-HĐH ,xu thế toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế ,sự phát triển vượt bậc của khoa học và công nghệ, với sự chống phá của các thế lực thù địch có thể dẫn tới những biến đổi của giai cấp công nhân theo xu hướng ngày càng đa dạng về cơ cấu ,tăng nhanh về số lượng ,giai cấp công nhân trẻ được nâng cao trình độ học vấn và tay nghề , tỷ trọng công nhân khu vực ngoài quốc doanh tiếp tục tăng lên ,xu hướng phân hoá trong giai cấp công nhân...Làm thay đổi về diện mạo của giai cấp công nhân Việt Nam

-Như vậy trước sự tác động của điều kiện mới đã tạo nên những thay đổi trong giai cấp công nhân cả về cơ cấu ,số lượng và chất lượng có cả tích cực và hạn chế .Những thay đổi tích cực của giai cấp công nhân nước ta trong những năm qua gop phần tạo điều kiện thuận lợi để giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình trong công cuộc đổi mới đất nước ,củng cố và phát huy vai trò lịch sử của mình ,luôn là giai cấp đi đầu trong sự nghiệp cách mạng của đất nước nói chung và trong sự nghiệp công nghiệp hoá hiện đại hoá nói riêng .

6. Thực trạng của giai cấp công nhân việt nam hiện nay, những ảnh hưởng của nó và một số giải pháp

a. Thực trạng

Đánh giá về giai cấp công nhân sau hơn 20 năm đổi mới, trong Nghị Quyết Hội Nghị TW 6 Đảng ta khẳng định: “Qua hơn 20 năm đổi mới, cùng với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, giai cấp công nhân nước ta đã có những chuyển biến quan trọng, tăng nhanh về số lượng, đa dạng về cơ cấu, chất lượng được nâng lên, đã hình thành ngày càng đông đảo bộ phận

công nhân trí thức, đang tiếp tục phát huy vai trò là giai cấp lãnh đạo thông qua đội tiên phong là Đảng

Cộng sản Việt Nam, giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng CNXH, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp CNH - HĐH đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế, có nhiều cố gắng để phát huy vai trò lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Trong những năm đổi mới vừa qua, giai cấp công nhân nước ta đã có những bước phát triển tích cực, mạnh mẽ, đang tăng nhanh về số lượng, ngày càng đa dạng về cơ cấu, đồng thời chất lượng đội ngũ được nâng lên, mà một biểu hiện là đã xuất hiện bộ phận công nhân trí thức; là lực lượng sản xuất cơ bản, đang trực tiếp tham gia vào việc tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh, vận hành, sử dụng các công cụ, phương tiện sản xuất tiên tiến, hiện đại, có vai trò quan trọng là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế. Cùng với các giai cấp, giai tầng khác trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giai cấp công nhân đã có đóng góp to lớn vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

So với yêu cầu về phát triển đất nước, số lượng công nhân còn hạn chế

Chủ yếu là công nhân trong các ngành công nghiệp trực tiếp sản xuất do đó năng suất các ngành này còn thấp, cơ cấu ngành nghề bất hợp lý, công nhân chủ yếu trong các doanh nghiệp nhà nước, thiếu sự đa dạng.

sinh hoạt văn hoá tinh thần, suy nghĩ của giai cấp công nhân nước ta hiện nay vẫn là suy nghĩ của công nhân ở các nước đang phát triển, chỉ suy nghĩ về miếng ăn chỗ ở gắn với suy nghĩ của giai cấp nông dân cũng thấp kém, chưa biết suy nghĩ một cách sâu sắc cho xã hội.

b. Giải pháp nhằm thúc đẩy giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình

a) đối với bản thân giai cấp công nhân

- + Không ngừng học tập, nâng cao trình độ học vấn tay nghề
- + không ngừng nâng cao giác ngộ ý thức giai cấp

b) đối với Đảng công sản

- + tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
- + nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực cán bộ đảng viên, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ, cơ cấu cán bộ phải hợp lý

c) đối với nhà nước xã hội chủ nghĩa

+ có chính sách giáo dục ,đào tạo nâng cao trình độ học vấn và tay nghề cho giai cấp công nhân để phù hợp với yêu cầu của thời đại mới

+ quan tâm hơn nữa đến vấn đề cải thiện đời sống công nhân

+ Tăng cường khối đại đoàn kết liên minh hợp tác hữu nghị với giai cấp công nhân quốc tế

KẾT LUẬN

Tóm lại, từ các phân tích trên về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân cả về lý luận lẫn thực tiễn đều cho ta thấy một điều không thể phủ nhận rằng : giai cấp công nhân là một giai cấp tiên tiến ,có vai trò to lớn trong lịch sử phát triển của thế giới ,là một lực lượng xã hội tiên phong trong công cuộc cải tạo khoa học công nghệ vào sản xuất xã hội. Hiểu được rõ về giai cấp công nhân, đặc biệt là hiểu được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một vấn đề hết sức quan trọng trong nhận thức của mỗi chúng ta ,giúp ta có những nhận thức đúng đắn đối với các giai cấp trong xã hội nói chung và giai cấp công nhân nói riêng .Qua đó, mỗi cá nhân trong xã hội cần không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm về giai cấp ,về nhận thức xã hội để nâng cao tri thức văn hoá của mình .

Mặt khác, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một nội dung quan trọng đối với giai cấp công nhân nên nó rất cần được xã hội và nhất là Đảng cộng sản chú trọng, tạo điều kiện hoàn thành một cách tốt nhất.